

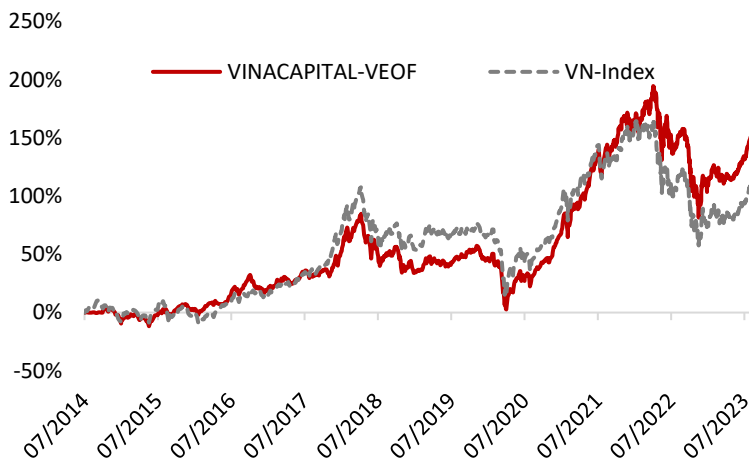
VINACAPITAL-VEOF

Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng sinh lời cao thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành hoặc có lợi thế cạnh tranh khác biệt, có nhiều tiềm năng tăng trưởng và đang được định giá thấp.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VEOF

	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	984.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	25,054.8	
Lợi nhuận tháng 07/2023 (%)	8.2	9.2
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	19.7	21.4
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	26.3	15.3
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	10.6	8.6
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	150.5	111.5

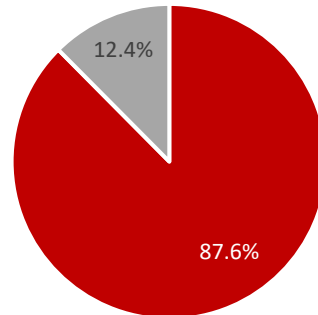
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	01/07/2014
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục cổ phiếu

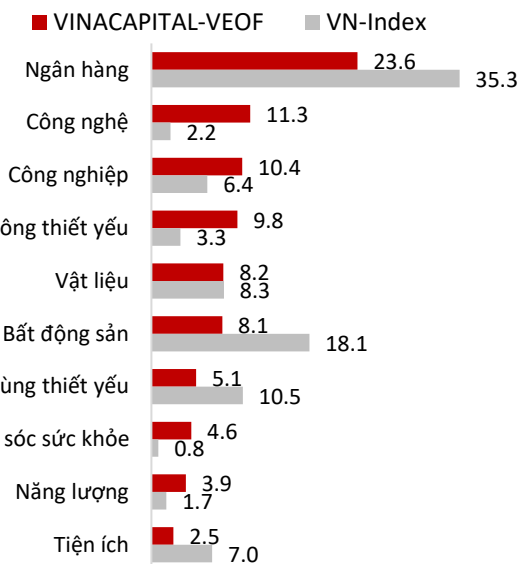
	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	14.8	16.0
Chỉ số P/B (x) (*)	2.8	1.9
Chỉ số ROE (%) (*)	17.8	12.8
Tỷ suất cổ tức (%)	2.2	1.6
Vòng quay danh mục (%)	45.2	-
Hệ số Sharpe	0.3	0.2
Số lượng cổ phiếu	29	399

(\*) Dự phóng năm 2023

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	11.3
VCB	Ngân hàng	8.0
PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	4.9
BID	Ngân hàng	4.7
ACB	Ngân hàng	4.5
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	4.4
VRE	Bất động sản	4.0
PLX	Năng lượng	3.9
MBB	Ngân hàng	3.3
VNM	Tiêu dùng thiết yếu	3.3

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VEOF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Tiếp tục đà tăng của thị trường từ tháng 6, chỉ số VN-Index tiếp tục tăng 9,2% trong tháng 7, đóng cửa ở 1.223 điểm. Tính từ đầu năm, chỉ số VN-Index đã tăng 21,4%.

Hoạt động mua bán của nhà đầu tư cá nhân trong nước tiếp tục là động lực chính cho thị trường. Tính trên sàn HOSE, nhà đầu tư cá nhân trong nước chiếm đến 89,4% tổng giá trị giao dịch trong tháng 7, cao nhất trong 20 tháng trở lại đây, và chỉ thấp hơn mức 90% vào tháng 11/2021. Ở chiều ngược lại, khối ngoại tiếp tục bán ròng trong 4 tháng liên tiếp, với giá trị bán ròng trong tháng 7 là 1,8 nghìn tỷ đồng.

Về thanh khoản thị trường, giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày tính trên cả ba sàn đạt 21,3 nghìn tỷ đồng trong tháng 7, tăng 7,5% so với tháng 6 và là mức cao nhất trong 15 tháng. Tâm lý thị trường nói chung khá tích cực, mặc dù các thông tin về kết quả kinh doanh quý 2 có phần thấp hơn kỳ vọng của thị trường.

Tính đến ngày 4/8, đã có 1.049 công ty niêm yết, chiếm 97,4% vốn hóa cả ba sàn, công bố kết quả kinh doanh trong quý 2/2023. Tổng lợi nhuận của các doanh nghiệp này giảm 11,9% so với cùng kỳ năm trước. Bốn nhóm ngành có lợi nhuận quý 2/2023 giảm so với cùng kỳ là Tiêu dùng không thiết yếu (-79,0%), Vật liệu (-69,0%), Tiện ích (-28,7%) và Tiêu dùng thiết yếu (-18,1%). Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm của nhóm ngành Tiêu dùng nói chung bị ảnh hưởng nặng từ nhu cầu tiêu dùng yếu cùng với nền kết quả kinh doanh cao ở cùng kỳ năm trước. Trong nhóm ngành vật liệu, lợi nhuận của các doanh nghiệp thép, hóa chất và phân bón đều giảm mạnh. Ngược lại, nhóm ngành Năng lượng và Chứng khoán ghi nhận lợi nhuận quý 2/2023 tăng mạnh lần lượt 443% và 427% do mức nền thấp trong năm ngoái. Ngành Ngân hàng chỉ đạt tăng trưởng lợi nhuận 1,4% so với cùng kỳ năm trước trong quý 2/2023 do nhiều ngân hàng bị áp lực từ biên lãi vay thu hẹp, nợ xấu tăng cùng với tăng trưởng tín dụng yếu. Điểm bất ngờ đến từ ngành Bất động sản với lợi nhuận quý 2/2023 tăng 62,7% so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên mức tăng trưởng này hầu hết đến từ việc VHM ghi nhận lợi nhuận cao trong quý 2/2023, trong khi lợi nhuận của hầu hết các doanh nghiệp bất động sản khác đều giảm mạnh.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VEOF tăng 8,2% trong tháng 7/2023. Tính từ đầu năm, quỹ đã tăng 19,7%.

Hầu hết các doanh nghiệp trong số 10 khoản đầu tư lớn của quỹ đều đạt kết quả kinh doanh tốt trong 6 tháng đầu năm. Các ngân hàng VCB, BID, ACB đạt mức tăng trưởng lợi nhuận ròng lần lượt 18%, 25% và 11% với tình hình nợ xấu được kiểm soát tốt trong 6 tháng đầu năm. Đây là những ngân hàng có chất lượng tài sản tốt so với mặt bằng chung của hệ thống ngân hàng do ít cho vay bất động sản và đầu tư trái phiếu. Dự báo các ngân hàng này vẫn duy trì được kết quả kinh doanh tích cực trong 6 tháng cuối năm.

FPT đạt tăng trưởng lợi nhuận ròng 21% trong 6 tháng đầu năm. Mảng Dịch vụ Công nghệ thông tin nước ngoài và Giáo dục là những trụ cột chính cho động lực tăng trưởng của Tập đoàn.

PLX và VRE là hai doanh nghiệp có chuyển biến lớn về tình hình kinh doanh trong nửa đầu năm 2023. Sau những khó khăn về cơ chế giá và thị trường xăng dầu trong năm 2022 kết thúc, PLX đã đạt lợi nhuận ròng 1,4 nghìn tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2023, gấp 6,4 lần so với cùng kỳ năm trước. VRE đạt lợi nhuận 2,0 nghìn tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm, tăng 76%, nhờ vào việc tối ưu hóa chi phí của các trung tâm thương mại và chấm dứt việc hỗ trợ chi phí cho khách thuê bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

VNM, sau khi trải qua một giai đoạn dài tăng trưởng âm về lợi nhuận, đã ghi nhận lợi nhuận ròng quý 2/2023 tăng 18% so với quý trước và 6% so với cùng kỳ năm trước. Kỳ vọng về giá nguyên liệu đầu vào giảm sẽ tiếp tục hỗ trợ kết quả kinh doanh của VNM trong thời gian tới.

Hiện tại, các dự báo về nền kinh tế và tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp đều kỳ vọng có sự phục hồi dần trong nửa cuối năm 2023. Số liệu kinh tế của tháng 7 đã có một số cải thiện nhẹ so với các tháng trước đó. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7/2023 tăng 3,9% so với tháng 6/2023 và 3,7% so với tháng 7/2022. Xuất khẩu và nhập khẩu tháng 7/2023, dù vẫn giảm 3,5% và 9,9% so với cùng kỳ năm trước, đã tăng nhẹ 0,8% và 4,4% so với tháng trước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 7 tăng 1,1% so với tháng 6/2023 và 7,1% so với tháng 7/2022, đưa tăng trưởng 7 tháng đầu năm lên 9,6% sau khi loại trừ lạm phát. Đáng chú ý, cả vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký và giải ngân đều đã trở về tăng trưởng dương 4,5% và 0,8% trong 7 tháng đầu năm 2023, từ -4,3% và 0,5% trong 6 tháng đầu năm. Vào thời điểm cuối tháng 7/2023, chỉ số VN-Index đang giao dịch ở mức P/E năm 2023 là 12,1 lần, vẫn tương đối hấp dẫn cho đầu tư dài hạn. Tuy nhiên, nhiều cổ phiếu đã tăng khá mạnh từ đầu năm, phản ánh nhiều kỳ vọng vào sự phục hồi kinh tế cũng như chính sách nới lỏng tiền tệ, do đó, chúng tôi không loại trừ việc có những biến động trên thị trường trong ngắn hạn.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2021	-0.1%	11.8%	0.5%	5.6%	11.6%	5.1%	-1.8%	3.0%	3.2%	8.3%	-0.1%	-0.3%	56.5%
2022	0.0%	5.1%	3.3%	-6.0%	-4.1%	-4.7%	-1.3%	5.2%	-10.1%	-10.2%	0.8%	-0.1%	-21.2%
2023	7.8%	-5.3%	1.2%	-0.2%	3.0%	4.2%	8.2%						19.7%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc gạ gẫm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.